|  |  |
| --- | --- |
| SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT QUẢNG TRỊ  **CHI CỤC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**    Số: /KTHT-PTNT  Vv Rà soát tiến độ và triển khai xây dựng  hồ sơ sản phẩm OCOP năm 2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Quảng Trị, ngày tháng 7 năm 2022* |

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2022; Căn cứ kết quả khảo sát, đánh giá, lựa chọn ý tưởng đăng ký tham gia Chương trình OCOP năm 2022, Chi cục Phát triển nông thôn đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Ban điều hành, Tổ giúp việc, cơ quan chuyên môn Chương trình OCOP cấp huyện, UBND các xã, phường, thị trấn có ý tưởng sản phẩm được chọn, sản phẩm nâng hạng, đánh giá lại thực hiện một số nội dung sau:

1. Rà soát, nắm thông tin tiến độ xây dựng hồ sơ của các chủ thể để có kế hoạch, phương án tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thiện *(đính kèm Phụ lục)*.

2. Triển khai, hướng dẫn cho các chủ thể hoàn thiện các hồ sơ bắt buộc và hồ sơ minh chứng *(Theo nội dung cột (2) của Phụ lục)*

3. Có ý kiến đánh giá thực trạng, những điểm cần khắc phục bổ sung đối với những ý tưởng sản phẩm đăng ký nhưng chưa đạt yêu cầu thực hiện các bước tiếp theo của Chu trình OCOP trong năm 2022. Đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ để các chủ thể tiếp tục bổ sung, hoàn thiện ý tưởng, phát triển sản phẩm tham gia Chương trình vào những năm tiếp theo.

Tổng hợp Báo cáo tiến độ xây dựng hồ sơ, đề xuất nội dung cần tư vấn, hướng dẫn của các chủ thể tham gia Chương trình OCOP năm 2022 đề nghị cơ quan chuyên môn Chương trình OCOP các huyện, thị xã, thành phố gửi về Chi cục Phát triển nông thôn **trước ngày 30/7/2022** để lập kế hoạch tổ chức các hoạt động tư vấn, hướng dẫn.

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện.

*Thông tin cần trao đổi xin liên hệ: ông Nguyễn Thanh Bình – Trưởng phòng Kinh tế hợp tác và Cơ điện – Chi cục Phát triển nông thôn – ĐT: 0914 222479, email: ntbinhanh@gmail.com.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - CCT, PCCT;  - Lưu: VT, KTHT.  CVST Trần Văn Môn |  | **CHI CỤC TRƯỞNG**    **Hoàng Minh Trí** |

**PHỤ LỤC. THỰC TRẠNG XÂY DỰNG HỒ SƠ SẢN PHẨM OCOP**

*(Kèm theo Công văn số:………/PTNT-KTHT ngày …./7/2022 của Chi cục Phát triển nông thôn)*

| **TT** | **Nội dung hồ sơ** | **Yêu cầu** | **HIỆN TRẠNG**  *(Đã có, đang thực hiện, chưa có)* | **ĐỀ XUẤT TƯ VẤN,**  **HOÀN THIỆN**  *(Ghi cụ thể từng nội dung)* |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** |
| **I** | **Tài liệu bắt buộc** |  |  |  |
| 1 | Phiếu đăng ký ý tưởng sản phẩm, đăng ký sản phẩm | Theo mẫu tại Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ |  |  |
| 2 | Phương án, kế hoạch kinh doanh sản phẩm | Theo mẫu tại Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ |  |  |
| 3 | Giới thiệu bộ máy tổ chức | Theo mẫu tại Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ |  |  |
| 4 | Giấy đăng ký kinh doanh | Bản sao có công chứng, chứng minh hoạt động kinh doanh hợp pháp (đối với các đơn vị/cá nhân có đăng ký kinh doanh) |  |  |
| 5 | Sản phẩm mẫu |  |  |  |
| **II** | **Yêu cầu tài liệu minh chứng bổ sung** |  |  |  |
| 1 | Giấy đủ điều kiện sản xuất | Bản sao có công chứng (đối với sản phẩm cần phải có giấy chứng nhận theo quy định hiện hành) |  |  |
| 2 | Công bố chất lượng sản phẩm | - Bản sao tài liệu, chứng minh chất lượng sản phẩm được công bố  - Mẫu nhãn, bao bì theo quy định |  |  |
| 3 | Tiêu chuẩn sản phẩm | Bản sao tài liệu, chứng minh tiêu chuẩn sản phẩm được công bố |  |  |
| 4 | Phiếu kết quả kiểm tra chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn công bố | Bản sao tài liệu, chứng minh đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm |  |  |
| 5 | Mã số mã vạch, tem truy xuất nguồn gốc, chứng nhận sở hữu trí tuệ, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu sản phẩm... | Bản sao tài liệu, chứng minh mã, tem, sở hữu thương hiệu... |  |  |
| 6 | Nguồn gốc nguyên liệu, liên kết chuỗi | - Bản sao hợp đồng, chứng minh việc mua bán nguyên vật liệu, hợp đồng, thỏa thuận liên kết có xác nhận của UBND xã, hóa đơn (nếu có)  - Chứng minh nguồn nguyên liệu sản xuất an toàn (xác nhận vùng nuôi, trồng, khai thác, chứng nhận hữu cơ, vietgap…) |  |  |
| 7 | Lao động | Danh sách lao động có xác nhận của UBND cấp xã, Bản sao CCCD, Hợp đồng lao động, |  |  |
| 8 | Bảo vệ môi trường | Bản sao tài liệu: Giấy xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường, chứng minh cam kết, đánh giá tác động môi trường |  |  |
| 9 | Hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, kiểm soát chất lượng | Bản sao tài liệu: chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, chứng minh hệ thống quản lý đạt tiêu chuẩn |  |  |
| 10 | Kế toán | Bản sao tài liệu, minh chứng hoạt động kế toán của cơ sở, bằng cấp kế toán, hợp đồng kế toán |  |  |
| 11 | Chứng minh tăng trưởng kinh tế | Báo cáo tài chính hai năm gần nhất |  |  |
| 12 | Phát triển thị trường, hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại | Bản sao tài liệu: Hợp đồng, cam kết, xác nhận về phân phối sản phẩm, xuất khẩu sản phẩm, hình ảnh tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, website cơ sở, minh chứng tham gia các sàn TMĐT..., Quyết định, hợp đồng lao động phân công bộ phát triển thị trường, chứng minh phần mềm quản lý bán hàng |  |  |
| 13 | Câu chuyện về sản phẩm | Tờ rơi có câu chuyên sản phẩm, hình ảnh, phim, ghi âm... minh chứng về câu chuyện của sản phẩm, câu chuyện sản phẩm trên website… |  |  |
| 14 | Kế hoạch kiểm soát chất lượng, ghi hồ sơ lô sản xuất... | Bản sao tài liệu, minh chứng về hoạt động kiểm soát chất lượng sản phẩm theo từng lô sản xuất |  |  |
| 15 | Giải thưởng của sản phẩm, bình chọn của các tổ chức uy tín trong nước và quốc tế... | Bản sao tài liệu, minh chứng về các thành tích, giải thưởng, bình chọn... |  |  |